

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST – DS ngày 11 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1949

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền vay gốc và lãi là 21.275.000đ (Hai mươi một triệu, hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B phải chịu án phí là 265.937đ (Hai trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm ba mươi bảy đồng), do nguyên đơn là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị M phải chịu 265.937đ (Hai trăm sáu mươi lăm nghìn, chín trăm ba mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam B;
- CCTHADS huyện Tam B;
- Dương sự;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo